

Số: **41** /2020/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày **24** tháng **12** năm 2020

THÔNG TƯ

Quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Báo chí;

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san theo quy định tại Điều 18, Điều 20, Điều 29, Điều 31, Điều 34, Điều 35 Luật Báo chí.

Điều 2. Đối tượng được đề nghị cấp giấy phép

1. Các đối tượng được thành lập cơ quan báo chí quy định tại Điều 14 Luật Báo chí có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 17 Luật Báo chí được đề

ngộ cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương.

2. Cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 3 Điều 34 Luật Báo chí được đề nghị cấp giấy phép xuất bản bản tin.

3. Cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 2 Điều 35 và khoản 1 Điều 56 Luật Báo chí được đề nghị cấp giấy phép xuất bản đặc san.

Điều 3. Thẩm quyền cấp giấy phép

1. Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông cấp:

- a) Giấy phép hoạt động báo in;
- b) Giấy phép hoạt động tạp chí in;
- c) Giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí;
- d) Giấy phép sửa đổi, bổ sung những quy định ghi trong giấy phép hoạt động báo in/hoạt động tạp chí in/xuất bản thêm ấn phẩm báo chí;
- đ) Giấy phép hoạt động báo điện tử;
- e) Giấy phép hoạt động tạp chí điện tử;
- g) Giấy phép sửa đổi, bổ sung những quy định ghi trong giấy phép hoạt động báo điện tử/tạp chí điện tử;
- h) Giấy phép hoạt động báo in và báo điện tử;
- i) Giấy phép hoạt động tạp chí in và tạp chí điện tử;
- k) Giấy phép sửa đổi, bổ sung những quy định ghi trong giấy phép hoạt động báo in và báo điện tử/tạp chí in và tạp chí điện tử.

2. Cục trưởng Cục Báo chí cấp:

- a) Giấy phép xuất bản phụ trương;
- b) Giấy phép mở chuyên trang của báo điện tử/tạp chí điện tử;
- c) Giấy phép sửa đổi, bổ sung những quy định ghi trong giấy phép xuất bản phụ trương/mở chuyên trang của báo điện tử/mở chuyên trang của tạp chí điện tử;
- d) Giấy phép xuất bản bản tin cho các cơ quan, tổ chức của trung ương, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam;
- đ) Giấy phép xuất bản đặc san.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc người đứng đầu cơ quan chuyên môn cấp tỉnh được giao quyền cấp giấy phép xuất bản bản tin cho các cơ quan, tổ chức ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Điều 4. Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ

1. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị, cơ quan cấp giấy phép kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép có văn bản thông báo cho cơ quan, tổ chức nộp hồ sơ về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

2. Thời gian xem xét việc cấp giấy phép được tính kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép nhận đủ hồ sơ hợp lệ của cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép.

Chương II

CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG BÁO IN, TẠP CHÍ IN XUẤT BẢN THÊM ÁN PHẨM BÁO CHÍ, XUẤT BẢN PHỤ TRƯỞNG

Điều 5. Hồ sơ, thủ tục cấp giấy phép hoạt động báo in

1. Cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động báo in gửi 01 bộ hồ sơ về Bộ Thông tin và Truyền thông. Hồ sơ gồm có:

- a) Tờ khai đề nghị cấp giấy phép hoạt động báo in (Mẫu số 01);
- b) Đề án hoạt động báo in (có chữ ký của người có thẩm quyền và đóng dấu hoặc ký số của cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép) và các tài liệu kèm theo, gồm các nội dung sau: Sự cần thiết và cơ sở pháp lý; trình bày việc đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 17 Luật Báo chí; kết cấu và nội dung chính của ấn phẩm; quy trình xuất bản và quản lý nội dung;
- c) Danh sách dự kiến nhân sự của báo in (Mẫu số 03);
- d) Sơ yếu lý lịch người dự kiến là Tổng biên tập (Mẫu số 04);
- đ) Mẫu trình bày tên gọi ấn phẩm báo in có xác nhận của cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép.

2. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép hoạt động báo in (Mẫu số 12); trường hợp từ chối cấp phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Điều 6. Hồ sơ, thủ tục cấp giấy phép hoạt động tạp chí in

1. Cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động tạp chí in gửi 01 bộ hồ sơ về Bộ Thông tin và Truyền thông. Hồ sơ gồm có:

a) Tờ khai đề nghị cấp giấy phép hoạt động tạp chí in (Mẫu số 02);

b) Đề án hoạt động tạp chí in (có chữ ký của người có thẩm quyền và đóng dấu hoặc ký số của cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép) và các tài liệu kèm theo, gồm các nội dung sau: Sự cần thiết và cơ sở pháp lý; trình bày việc đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 17 Luật Báo chí; kết cấu và nội dung chính của ấn phẩm, trong đó thể hiện rõ về nội dung thông tin chuyên sâu, chuyên ngành, giới thiệu, đăng tải kết quả nghiên cứu khoa học, tham gia tư vấn, phản biện chính sách về lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép; quy trình xuất bản và quản lý nội dung;

c) Danh sách dự kiến nhân sự của tạp chí in (Mẫu số 03);

d) Sơ yếu lý lịch người dự kiến là Tổng biên tập (Mẫu số 04);

đ) Mẫu trình bày tên gọi tạp chí in có xác nhận của cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép, trong đó tên gọi tạp chí in thể hiện rõ cụm từ “tạp chí” có cỡ chữ tối thiểu bằng 1/3 cỡ chữ của tên tạp chí in;

2. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép hoạt động tạp chí in (Mẫu số 13); trường hợp từ chối cấp phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Điều 7. Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in

1. Cơ quan báo chí thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Luật Báo chí phải gửi văn bản thông báo đến Cục Báo chí và cơ quan chuyên môn cấp tỉnh được giao quyền (đối với cơ quan báo chí thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày có sự thay đổi.

2. Khi thay đổi các nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Luật Báo chí, cơ quan chủ quản báo chí phải gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung giấy phép. Hồ sơ gồm có:

a) Văn bản đề nghị của cơ quan chủ quản báo chí;

b) Báo cáo đánh giá việc thực hiện tôn chỉ, mục đích theo giấy phép của cơ quan báo chí (đối với trường hợp thay đổi tôn chỉ, mục đích);

c) Mẫu trình bày tên gọi cơ quan báo chí (đối với trường hợp thay đổi tên gọi cơ quan báo chí), mẫu trình bày tên gọi ấn phẩm báo chí (đối với trường hợp thay đổi tên gọi ấn phẩm báo chí), có xác nhận của cơ quan chủ quản báo chí; đáp ứng điều kiện quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 6 của Thông tư này (đối với tạp chí in).

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm xem xét giải quyết việc cấp giấy phép (Mẫu số 14); trường hợp từ chối cấp phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

3. Khi thay đổi các nội dung theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Luật Báo chí, cơ quan chủ quản báo chí gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông chấp thuận việc thay đổi. Hồ sơ gồm có:

a) Văn bản đề nghị của cơ quan chủ quản báo chí;

b) Mẫu trình bày tên gọi ấn phẩm báo chí dự kiến thay đổi có xác nhận của cơ quan chủ quản báo chí (đối với trường hợp thay đổi hình thức trình bày, vị trí của tên gọi ấn phẩm báo chí).

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm xem xét giải quyết việc chấp thuận bằng văn bản; trường hợp không chấp thuận phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Điều 8. Hồ sơ, thủ tục cấp giấy phép, thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí

1. Cơ quan báo chí có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 30 Luật Báo chí có nhu cầu xuất bản thêm ấn phẩm báo chí, cơ quan chủ quản báo chí gửi 01 bộ hồ sơ về Bộ Thông tin và Truyền thông. Hồ sơ gồm có:

a) Văn bản đề nghị của cơ quan chủ quản báo chí;

b) Tờ khai đề nghị cấp giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí (Mẫu số 05);

c) Đề án xuất bản thêm ấn phẩm báo chí (có chữ ký của người có thẩm quyền và đóng dấu hoặc ký số của cơ quan chủ quản báo chí) và các tài liệu kèm theo, gồm các nội dung sau: Sự cần thiết và cơ sở pháp lý; trình bày việc đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 30 Luật Báo chí; kết cấu và nội dung chính của ấn phẩm báo chí, trong đó đáp ứng điều kiện quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 của Thông tư này đối với tạp chí in;